

Số: /KH-ĐS

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Chạy tàu khách trong dịp Hè - 2021
trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư quy định về xây dựng biểu đồ chạy tàu và điều hành giao thông đường sắt số: 24/2018/TT-BGTVT ngày 07/5/2018 của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về xây dựng, công bố công lệnh tải trọng, công lệnh tốc độ trên đường sắt Quốc gia, đường sắt đô thị chạy chung với đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành 02 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về đường sắt: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt QCVN 08:2018/BGTVT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tín hiệu giao thông đường sắt QCVN 06:2018/BGTVT;

Căn cứ Quy trình chạy tàu và công tác dồn đường sắt ban hành kèm theo Quyết định số 893/QĐ-ĐS ngày 09/7/2018 của Tổng công ty ĐSVN;

Căn cứ các Công lệnh tốc độ, Sức kéo, tải trọng và các văn bản còn hiệu lực thi hành;

Căn cứ kế hoạch thi công các gói thầu Dự án 7000 tỷ của Ban Quản lý dự án Đường sắt và Ban Quản lý dự án 85 trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ các văn bản đề nghị và góp ý về dự thảo kế hoạch chạy tàu khách Hè - 2021 trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh của các Công ty CP VTĐS Hà Nội, Sài Gòn. Để phục vụ nhu cầu đi lại của hành khách, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tổ chức chạy thêm tàu và bổ sung ga đỗ đón, trả khách một số đoàn tàu trong dịp Hè – 2021 quy định tại văn bản 835/KH-ĐS ngày 15/4/2021 theo các nội dung sau:

1. Tổ chức chạy thêm tàu:

1.1. Tàu khách Thống Nhất chạy thêm: Tổ chức chạy thêm 01 đôi tàu khách Thống nhất mang số hiệu SE1/SE2.

- Ga tàu đỗ nhận, trả khách tàu SE1/SE2: Hà Nội, Phủ Lý, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Vinh, Yên Trung, Hương Phố, Đồng Lê, Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Diêu Trì, Tuy Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Dĩ An, Sài Gòn.

- Vận dụng ram xe, nhân viên phục vụ, phục vụ ăn uống: Công ty CP VTĐS Hà Nội, Sài Gòn mỗi đơn vị cung cấp 02 ram xe, nhân viên phục vụ, phục vụ ăn uống để tổ chức khai thác 01 đôi tàu SE1/SE2.

1.2. Tàu khách nhanh khu đoạn chạy thêm:

1.2.1. Số đôi tàu, vận dụng ram xe và nhân viên phục vụ:

- Công ty CP VTĐS Hà Nội cung cấp ram xe, nhân viên phục vụ để tổ chức khai thác các đôi tàu mang số hiệu: NA3 giữa Hà Nội – Vinh; QB1/QB2, QB3/QB4 giữa Hà Nội – Đồng Hới; SE17/SE18 giữa Hà Nội – Huế.

- Công ty CP VTĐS Sài Gòn cung cấp ram xe, nhân viên phục vụ để tổ chức khai thác các đôi tàu mang số hiệu: SE25/SE26 giữa Sài Gòn – Quảng Ngãi; SQN1/SQN2 giữa Sài Gòn – Quy Nhơn; SNT3, SNT6 giữa Sài Gòn – Nha Trang; SPT3/SPT4 giữa Sài Gòn – Phan Thiết.

1.2.2. Ga đỗ đón trả khách:

- Tàu NA3: Hà Nội, Chợ Si, Vinh.
- Tàu QB1/QB2: Hà Nội, Nam Định, Vinh, Yên Trung, Hương Phố, Đồng Lê, Đồng Hới.
- Tàu QB3/QB4: Hà Nội, Vinh, Đồng Hới.
- Tàu SE17/SE18: Hà Nội, Vinh, Đồng Hới, Huế.
- Tàu SE25/SE26:
 - + Tàu SE25: Quảng Ngãi, Đức Phổ, Bồng Sơn, Diêu Trì, Tuy Hoà, Ninh Hoà, Nha Trang, Biên Hoà, Dĩ An, Sài Gòn.
 - + Tàu SE26: Sài Gòn, Dĩ An, Biên Hoà, Bình Thuận, Nha Trang, Ninh Hoà, Tuy Hoà, Diêu Trì, Bồng Sơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi.
- Tàu SQN1/SNQ2:
 - + Tàu SQN1: Quy Nhơn, Diêu Trì, Tuy Hoà, Giã, Ninh Hoà, Nha Trang, Tháp Chàm, Biên Hoà, Dĩ An, Sài Gòn.
 - + Tàu SQN2: Sài Gòn, Dĩ An, Biên Hòa, Bình Thuận, Nha Trang, Ninh Hòa, Giã, Tuy Hòa, Diêu Trì, Quy Nhơn.
- Tàu SNT3: Sài Gòn, Dĩ An, Biên Hòa, Tháp Chàm, Nha Trang.
- Tàu SNT6: Sài Gòn, Biên Hòa, Tháp Chàm, Nha Trang.
- Tàu SPT3/SPT4: Phan Thiết, Bình Thuận, Biên Hoà, Dĩ An, Sài Gòn.

1.3. Lịch chạy các đoàn tàu khách chạy thêm:

- Các đoàn tàu khách chạy hằng ngày: SE1/SE2, QB1/QB2, SE25/SE26, SQN1/SQN2, SNT3/SNT4.
- Các đoàn tàu khách nhanh khu đoạn chạy tăng cường dịp cuối tuần, khi nhu cầu hành khách tăng: NA3, SE17/SE18, QB3/QB4, SNT5/SNT6, SPT3/SPT4.

- Giao các Công ty CPVTĐS Hà Nội, Sài Gòn chủ động bố trí lịch chạy các đoàn tàu khách. Tuy nhiên, do năng lực chạy tàu khu đoạn Nha Trang – Sài Gòn hạn chế và phải dành thời gian phong tỏa khu gian để thi công các gói thầu Dự án 7000 tỷ. Vì vậy, khi các công ty CP VTĐS tổ chức chạy các đoàn tàu khách qua khu đoạn Nha Trang – Sài Gòn và ngược lại phải gửi văn bản đến Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các đơn vị liên quan chậm nhất 05 ngày trước ngày tổ chức thực hiện để chủ động bố trí thời gian phong tỏa khu gian thi công.

1.4. Hành trình các đoàn tàu khách chạy thêm: Giờ tàu đi, đến các ga có phụ lục bảng giờ tàu kèm theo kế hoạch chạy tàu này.

2. Bổ sung ga đỗ đón, trả khách một số đoàn tàu trong dịp Hè – 2021 quy định tại văn bản 835/KH-ĐS ngày 15/4/2021:

2.1. Tàu SE35/SE36:

- Tàu SE35: Hà Nội, Giáp Bát, Nam Định, Ninh Bình, Bỉm Sơn, Thanh Hoá, Minh Khôi, Chợ Si, Vinh.

- Tàu SE36: Vinh, Chợ Si, Minh Khôi, Thanh Hoá, Bỉm Sơn, Ninh Bình, Nam Định, Hà Nội.

2.2. Tàu SE21/SE22:

- Tàu SE21: Đà Nẵng, Trà Kiệu, Tam Kỳ, Núi Thành, Quảng Ngãi, Đức Phổ, Bồng Sơn, Diêu Trì, La Hai, Tuy Hoà, Giã, Ninh Hoà, Nha Trang, Ngã Ba, Tháp Chàm, Bình Thuận, Long Khánh, Biên Hoà, Dĩ An, Sài Gòn.

- Tàu SE22 : Sài Gòn, Dĩ An, Biên Hoà, Long Khánh, Bình Thuận, Sông Mao, Tháp Chàm, Ngã Ba, Nha Trang, Ninh Hoà, Giã, Tuy Hoà, La Hai, Diêu Trì, Bồng Sơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi, Núi Thành, Tam Kỳ, Trà Kiệu, Đà Nẵng.

- Tàu SNT4: Sài Gòn, Dĩ An, Biên Hòa, Tháp Chàm, Nha Trang.

- Tàu SNT5: Nha Trang, Tháp Chàm, Bình Thuận, Biên Hoà, Dĩ An, Sài Gòn.

3. Thành phần cơ bản của các đoàn tàu khách; tác nghiệp kỹ thuật đầu máy, toa xe các nội dung liên quan khác đến việc tổ chức chạy thêm các đoàn tàu khách quy định tại văn bản này thực hiện theo văn bản số 2555/KH-ĐS ngày 16/8/2019 và các văn bản hiện hành của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Riêng tác nghiệp kỹ thuật đầu máy, toa xe đối với một số tàu như sau:

3.1. Tác nghiệp tàu NA3 như tàu NA1 hiện hành.

3.2. Tác nghiệp tàu QB1/QB2, QB3/QB4, SE17/SE18, SE25/SE26 áp dụng như tàu SE7/SE8; Tác nghiệp kỹ thuật tại các ga Đồng Hới, Huế, Quảng Ngãi như ga Lập tàu.

3.3. Tác nghiệp tàu SNT5/SNT6 áp dụng như tàu SNT1/SNT2 hiện hành.

3.4. Tác nghiệp tàu SPT3/SPT4 như tàu SPT1/SPT2 hiện hành.

4. Sử dụng đầu máy kéo tàu: giao Ban Đầu máy toa xe xây dựng kế hoạch sử dụng đầu máy kéo tàu khách Thống nhất; tàu khách nhanh khu đoạn chạy thường xuyên, tăng cường phù hợp, hiệu quả, ưu tiên sử dụng đầu máy có sức kéo lớn để kéo tàu khách.

5. Tổ chức thực hiện:

5.1. Khi tổ chức chạy thêm các tàu khách phải điều chỉnh cục bộ hành trình tại một số ga của một số đoàn tàu khách quy định tại văn bản 835/KH-ĐS ngày 15/4/2021 cho phù hợp với kế hoạch chạy tàu này (có phụ lục kèm theo). Các đơn vị rà soát, cập nhật điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

5.2. Tại các ga đoàn tàu xuất phát, ga tác nghiệp kỹ thuật công tác chỉnh bị, khám chữa đầu máy, toa xe phải được thực hiện đúng các tác nghiệp kỹ thuật theo các quy định hiện hành để đảm bảo an toàn trong suốt hành trình.

5.3. Các Công ty CP VTĐS Hà Nội, Sài Gòn:

- Thông báo cho hành khách đi tàu biết theo quy định hiện hành về việc có thể tàu chậm do ảnh hưởng của việc thi công.

- Căn cứ tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch nối, cắt xe, tổ chức lập tàu, bán vé phục vụ hành khách và thông báo cho các đơn vị liên quan biết cùng thực hiện.

- Thường xuyên, theo dõi nhu cầu đi lại của hành khách đề xuất Tổng công ty Đường sắt Việt Nam phương án chạy tàu phục vụ vận chuyển hành khách trong dịp Hè cho phù hợp.

- Chỉ đạo các Chi nhánh, Trạm vận tải phối hợp với Trung tâm ĐHVT Đường sắt thường xuyên cập nhật giờ tàu đi, đến thực tế để tăng cường phát thanh và thông tin cho hành khách biết.

5.4. Các Chi nhánh khai thác Đường sắt chỉ đạo các ga:

- Phối hợp chặt chẽ với các Chi nhánh, Trạm VTĐS trong việc hướng dẫn, hỗ trợ hành khách nhằm đảm bảo thời gian tác nghiệp, tránh chậm tàu.

- Thường xuyên liên hệ với Nhân viên Điều độ chạy tàu tuyến cập nhật giờ tàu đến ga để phát thanh thông báo cho hành khách.

5.5. Các Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy chỉ đạo lái tàu:

- Căn cứ vào tốc độ cho phép của đường, cầu, hầm và đầu máy, toa xe để phân phối thời gian chạy giữa các khu gian, chủ động phát huy sức kéo của đầu máy, điều khiển đoàn tàu sau khi qua điểm chạy chậm nhanh chóng phục hồi hành trình đảm bảo tàu đi đến cung chặng và giờ tàu đến, đi các ga tác nghiệp hành khách đúng giờ.

- Khi tàu chậm giờ lái tàu phải bám sát tốc độ cầu đường cho phép (Cột TCF quy định tại văn bản số 2555/KH-ĐS ngày 16/8/2019 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam) và các văn bản hạn chế tốc độ hiện hành để chạy tàu khôi phục hành trình trong thời gian sớm nhất.

- Thường xuyên theo dõi, ghi lại những yếu tố bất thường (các điểm xóc lắc, các chương ngại vi phạm khổ giới hạn...) vào báo cáo hành trình và thông báo cho các đơn vị liên quan để phối hợp chỉ đạo, đảm bảo ATGTĐS.

5.6. Trung tâm Điều hành vận tải Đường sắt:

- Chỉ đạo nhân viên điều độ chạy tàu căn cứ kế hoạch chạy tàu quy định tại văn bản này và tình hình chạy tàu thực tế để bố trí nhường tránh các tàu cho phù hợp, đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng giờ.

- Dự kiến cụ thể giờ tàu đến cho TBCT ga, đặc biệt là các ga có tác nghiệp hành khách.

5.7. Do việc bố trí chạy chậm để thi công nên ảnh hưởng đến thời gian chạy của đoàn tàu trong khu gian, các Công ty Cổ phần Thông tin Tín hiệu Đường sắt tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát các đường ngang lắp đặt thiết bị cảnh báo tự động, đường ngang lắp đặt thiết bị cản chắn tự động khi trong khu gian có tổ chức thi công, bố trí chạy chậm thi công để kịp thời khắc phục các sự cố phát sinh, đảm bảo an toàn chạy tàu.

6. Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung này có hiệu lực từ 0h00 ngày 27 tháng 5 năm 2021. Các tàu khách xuất phát trước thời điểm kể trên được giữ nguyên hành trình, ga đỗ đón, trả khách theo quy định tại văn bản số 835/KH-ĐS ngày 15/4/2021 và các văn bản điều chỉnh, bổ sung của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam cho đến khi kết thúc hành trình; Các đơn vị liên quan tổ chức cho cán bộ công nhân viên học tập nắm vững và thực hiện tốt kế hoạch chạy tàu này, đảm bảo hiệu quả và an toàn mọi mặt.

Nhận được văn bản này, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục Đường sắt Việt Nam (để b/c);
- Chủ tịch Hội đồng thành viên (để b/c);
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên Đ/S;
- Lãnh đạo TCT ĐSVN;
- Văn phòng và Các ban TCT ĐSVN;
- Ban TGTT (để công bố trên Website TCT);
- Đảng ủy, Công đoàn cơ quan TCT ĐSVN;
- Trung tâm điều hành VTĐS;
- Các phòng ĐHVT: Hà Nội, Đà Nẵng, Sài Gòn;
- Các công ty CP Đường sắt ;
- Các công ty CP Thông tin Tín hiệu Đường sắt;
- Các Chi nhánh Khai thác Đường sắt;
- Các Chi nhánh xí nghiệp đầu máy;
- Các công ty CPVTĐS: Hà Nội, Sài Gòn;
- Ratraco;
- Cục Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt;
- Lưu: VT, VT (10 bản).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Phan Quốc Anh

